



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 14, Số 7 (2017): 125-132

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 14, No. 7 (2017): 125-132

RÈN LUYỆN KHẢ NĂNG TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO SINH VIÊN TRONG QUÁ TRÌNH DẠY HỌC BẬC ĐẠI HỌC

Vũ Văn Ban*, Bùi Ngọc Quân

Khoa Triết học Mác - Lênin – Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 27-9-2014; ngày phản biện đánh giá: 29-11-2014; ngày chấp nhận đăng: 29-7-2017

TÓM TẮT

Thực tiễn nâng cao chất lượng giáo dục đại học đang đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực của người học. Bài viết làm rõ vai trò của tư duy phản biện đối với việc phát triển trí tuệ của sinh viên (SV) và đề xuất một số biện pháp cơ bản nhằm rèn luyện khả năng này cho SV thông qua các hoạt động sư phạm, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, yêu cầu đào tạo ở các trường hiện nay.

Từ khóa: sinh viên, tư duy phản biện.

ABSTRACT

Training students' critical thinking ability in university teaching practices

The reality of improving higher education's quality requires innovations in teaching methods to enhance learners' activeness. The article identifies the role of critical thinking in developing students' intellect and suggests some basic solutions to practise student's critical thinking through pedagogical activities, contributing to the successful achievement of universities' training objectives and requirements nowadays.

Keywords: students, critical thinking.

1. Đặt vấn đề

Mục tiêu chủ yếu của dạy và học ngày nay là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Vì vậy, để nâng cao chất lượng đào tạo ngành giáo dục, trong đó có giáo dục đại học cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp và xem việc đổi mới phương pháp dạy học như là khâu đột phá cho quá trình này.

Hiện nay, việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của người học đang được cả hệ thống giáo

dục quan tâm và thực hiện. Dạy học theo cách này đòi hỏi giảng viên (GV) không chỉ chú tâm truyền thụ kiến thức mà còn khơi gợi, giúp SV phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tiếp nhận tri thức, kiểm chứng thông tin một cách chính xác và lựa chọn phương pháp giải quyết vấn đề mang lại hiệu quả cao. Theo đó, bên cạnh việc trang bị cho SV hệ thống kiến thức khoa học, kỹ năng thực hành và các phẩm chất cần thiết khác thì việc rèn luyện khả năng tư duy, trong đó có *tư duy phản biện*, là đặt biệt quan trọng.

Tư duy phản biện là tư duy có suy xét,

* Email: vuvanban1972@gmail.com

phân tích, đánh giá và tìm hiểu thông tin với thái độ hoài nghi tích cực, sau đó lập luận và chứng minh lập luận ấy bằng những thông tin đã được kiểm chứng để đưa ra một kết luận cuối cùng mang tính thuyết phục, phù hợp với thực tiễn và quy luật logic nhằm giải quyết các vấn đề đặt ra. Vấn đề này nếu được quan tâm đúng hướng sẽ có vai trò to lớn đối với việc phát triển trí tuệ của SV trước yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn hiện nay.

2. Vai trò của tư duy phản biện

2.1. Tư duy phản biện góp phần quan trọng vào việc phát huy tính tích cực, chủ động trong nhận thức chân lí của SV

Một SV nếu có tư duy phản biện sẽ giúp họ chủ động tự đặt ra câu hỏi, tự đi tìm các thông tin liên quan để giải đáp vấn đề vướng mắc hơn là tiếp nhận thụ động lời giải đáp từ người khác. Lúc này, họ phải chủ động vượt qua ngưỡng rụt rè, e ngại, những mặc cảm hay chứng “ỳ” tâm lí (với sự động viên, hỗ trợ, khuyến khích từ GV) để dần có được sự mạnh dạn, tự tin trình bày và bảo vệ chính kiến của mình. Họ tự trang bị cho bản thân những kĩ năng cần thiết, đặc biệt là “kĩ năng mềm”, như: giải quyết vấn đề, giao tiếp trước đám đông, sáng tạo...

Điều quan trọng hơn, đó là SV chủ động đặt ra nhiều câu hỏi về vấn đề mình đang quan tâm và tìm cách giải quyết sẽ thúc đẩy tư duy độc lập, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo của họ. Bởi lẽ, khi người học càng đặt nhiều câu hỏi bao nhiêu thì trí não của họ sẽ linh hoạt hơn, tư duy nhiều hơn và họ sẽ hiểu về vấn đề đó nhiều hơn bấy nhiêu. Những SV có tính sáng tạo cao thường thoát khỏi lối mòn trong tư duy

để đặt ra câu hỏi cần giải đáp. Những câu hỏi đó không phải là những lời phê phán hay chỉ trích như một số người thường hiểu, mà chỉ đơn giản là chất vấn, thăm dò, nêu ý kiến về vấn đề đang quan tâm ở nhiều chiều cạnh khác nhau. Qua đó, họ sẽ có thái độ hoài nghi khoa học, có óc tò mò, thích quan sát, biết đặt ra và trả lời những câu hỏi ngược chiều, khác biệt; đồng thời tìm mọi thông tin liên quan để kiểm chứng những quan điểm, củng cố niềm tin của bản thân đối với những kiến thức đã tiếp thu được trong quá trình học tập, công tác cũng như trong cuộc sống.

2.2. Tư duy phản biện giúp SV huy động toàn bộ kiến thức, trí tuệ của bản thân để có cái nhìn tổng hợp và chính xác về những vấn đề quan tâm

Tư duy phản biện là một mắt khâu trong quy trình nhận thức, SV thường sử dụng thao tác này để thu thập, xử lí thông tin để đi tới một kết luận logic. Tư duy phản biện luôn có tính liên tục, bởi vì, trong quá trình tư duy, SV phải dựa vào vốn kiến thức, kinh nghiệm đã tích lũy và lòng tin cá nhân để phân tích vấn đề cần phản biện; từ đó suy luận để đi đến những kết luận xa hơn, logic hơn.

Theo Đỗ Kiên Trung: “Tầm quan trọng của tư duy phản biện xuất phát từ bản chất của quá trình tư duy, quá trình này vốn ẩn chứa quá nhiều những yếu tố chủ quan lẫn sự tác động của nhân tố khách quan nên thường dẫn đến những phán đoán hay kết luận không chính xác. Tư duy phản biện đóng vai trò như một công tố viên, chỉ ra những thiếu sót thường gặp trong quá trình tư duy và đưa ra những kiến giải cho

một sự lựa chọn tối ưu có thể có” (Đỗ Kiên Trung, 2012, tr.80-83). Ở đây, suy luận có vai trò đặc biệt trong tư duy phản biện, vì cả suy luận và đánh giá suy luận đều có ý nghĩa tích cực. Bởi lẽ, một luận cứ thường được xây dựng trên những giả thiết được gọi là tiên đề. Từ tập hợp các tiên đề này, tác giả của luận cứ áp dụng các lí luận logic hình thức - một bộ phận của tư duy phản biện để suy luận và đi đến kết luận.

Tư duy phản biện giúp SV đánh giá luận cứ này, xem có thể chấp nhận hay cần loại bỏ. Về thực chất, tập hợp các tiên đề được xây dựng trên nền tảng kiến thức tích lũy của người đưa ra luận cứ. Như thế, nếu suy luận không phạm lỗi logic hình thức, thì kết luận sẽ đúng nếu tiên đề là đúng. Còn ngược lại, nếu suy luận phạm lỗi logic, thiếu căn cứ thì kết luận đó là sai và sẽ trở thành “ngụy biện”. Vì vậy, trong tư duy phản biện, khả năng suy luận là yếu tố then chốt. SV khi có tư duy phản biện thường có sự suy luận tốt để phát hiện nhanh bản chất của đối tượng, nhất là những mặt bất cập, hạn chế của nó. Ở khía cạnh này, có thể nói tư duy phản biện là một thước đo năng lực học tập, nhận thức và làm việc của mỗi SV.

2.3. Cùng với tư duy độc lập, tư duy phản biện có vai trò là nền tảng để SV phát triển tư duy sáng tạo của mình

Trong khoa học, tư duy phản biện được coi là khởi điểm của mọi phát minh. Tư duy sáng tạo, kiểu tư duy dựa trên logic và tưởng tượng để tạo ra những hình ảnh, ý tưởng và sự vật mới, chưa có từ trước tới nay. Sẽ không có tư duy sáng tạo và hoạt động sáng tạo nếu không có tư duy phản

biện và năng lực phản biện. Theo Nguyễn Cảnh Toàn: “Muốn có óc sáng tạo phải có óc phê phán, muốn có óc phê phán phải có tinh thần độc lập. Thật vậy, sáng tạo là làm ra một sản phẩm mới tốt hơn sản phẩm cũ, óc phê phán giúp đánh giá sản phẩm, xuất phát từ suy nghĩ độc lập của mình”; “tư duy sáng tạo phát triển từ tư duy độc lập, tư duy phản biện” (Nguyễn Cảnh Toàn & tđk, 2004, tr.59). Tư duy phản biện là bước đi thiết yếu dẫn đến tư duy sáng tạo. Tư duy phản biện giúp cho SV có một cái nhìn tích cực, tránh cái sai, cái xấu, cái lỗi thời để hướng đến cái mới, tiến bộ hơn, tốt hơn, hoàn hảo hơn, có ích hơn trên con đường không ngừng sáng tạo. Vì vậy, một SV sẽ có ích cho xã hội khi họ học thực sự để trở thành một người có khả năng tư duy độc lập và khả năng sáng tạo.

Với phương pháp tư duy phản biện, SV lúc nào cũng phải sẵn sàng động não, suy luận và đánh giá. Trước khi chấp nhận bất cứ ý kiến nào, SV phải chủ động phân tích và đánh giá vấn đề. Quá trình đó giúp họ hình thành, củng cố, phát triển tư duy độc lập và tư duy phản biện ngày càng vững chắc. Họ thường xuyên phải tư duy về mọi yếu tố có liên quan, tìm kiếm thêm thông tin mới ngoài những gì đã được phơi bày. Hơn nữa, SV còn phải xem xét vấn đề ở nhiều chiều cạnh khác nhau để có cái nhìn toàn diện và phải tiên đoán những khả năng có thể xảy ra trong tương lai; có nghĩa là cần phải có khả năng tư duy sáng tạo. Như vậy, tư duy độc lập và tư duy phản biện là cơ sở nền tảng và với kiến thức, kinh nghiệm tích lũy thành hệ thống, SV sẽ có điều kiện phát triển tư duy sáng

tạo của mình. Do đó, việc “kết hợp giữa tư duy phản biện và tư duy sáng tạo, tạo nên một hệ phương pháp tư duy rất hữu hiệu. Nó làm cho quá trình tư duy của người học hiệu quả hơn một cách tự nhiên” (J. B. Baron, R. J. Sternberg, 2000, p.32).

Như vậy, việc tạo lập cho SV có tư duy phản biện là cần thiết. Để phát triển năng lực tư duy phản biện, trong quá trình dạy học, GV cần quan tâm bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất này cho SV.

3. Một số biện pháp nâng cao năng lực tư duy phản biện cho SV hiện nay

Trong quá trình rèn luyện và nâng cao năng lực tư duy phản biện của SV, theo chúng tôi, những biện pháp được đề xuất sau đây sẽ có những đóng góp không nhỏ trong quá trình này.

3.1. Rèn luyện cho SV kỹ năng tìm kiếm bằng chứng để bảo vệ cái đúng, củng cố niềm tin thông qua hệ thống câu hỏi gợi ý và các nhiệm vụ giao cho SV

Việc xem xét, đánh giá các ý kiến khác nhau và khả năng tìm kiếm các bằng chứng, tranh luận và giải quyết vấn đề trong học tập là các yếu tố cơ bản của tư duy phản biện. Vì vậy, bồi dưỡng tư duy phản biện cho SV cần rèn luyện cho họ kỹ năng xem xét tính đầy đủ và có căn cứ trong các lập luận. GV cần phải xây dựng được hệ thống câu hỏi nêu vấn đề trong từng bài giảng một cách hợp lý và thiết kế hiệu quả các nhiệm vụ học tập.

GV cần chuẩn bị kỹ các dạng câu hỏi, các tình huống phù hợp như: các câu hỏi đòi hỏi họ phải giải quyết mâu thuẫn ngay trong bản thân của vấn đề, hoặc phải so sánh vấn đề, chứng minh các vấn đề, giải

thích các hiện tượng mới, hệ thống và khái quát các vấn đề... Hiệu quả của giờ học có thể phụ thuộc vào khả năng đặt câu hỏi đúng lúc và đúng cách của GV. Những vấn đề nêu ra có thể cho phép SV trả lời bằng nhiều cách khác nhau, nhưng yêu cầu họ phải có suy nghĩ độc lập theo một cách tiếp cận và phương pháp nhất định. Theo đó, GV phải gợi mở, dẫn dắt SV trả lời đúng hướng về cả nội dung và phương pháp. Đồng thời, GV không nên cắt ngang ý kiến của SV mà cần tôn trọng, tạo điều kiện và khuyến khích họ tích cực tham gia giải quyết vấn đề. Trong từng bước, GV phải tạo cho SV thói quen lập luận chặt chẽ, có căn cứ. Các câu hỏi được đặt ra lần lượt, có thứ tự nhằm hướng tới sự phân tích các đối tượng từ cụ thể đến trừu tượng. Các lập luận và giải thích phải tập trung vào tư duy có phê phán; thông qua mô hình, cấu trúc, các ví dụ cụ thể, người học sẽ nắm được các khái niệm trừu tượng.

Điều quan trọng nhất trong việc bồi dưỡng tư duy phản biện là rèn cách lập luận cho SV. Trong các giờ học, GV cần chú ý thiết kế các nhiệm vụ để SV có điều kiện rèn cách lập luận và tìm kiếm căn cứ phục vụ cho các lập luận đưa ra. Để có được các lập luận chính xác, SV phải hiểu được cơ sở cho các lập luận. Đó là những phép suy luận logic dựa trên cơ sở các khái niệm, quy tắc, những công thức. Vì vậy, GV cần thiết kế các nhiệm vụ học tập để qua việc thực hiện những nhiệm vụ đó, SV có cơ hội tập luyện cách lập luận, được rèn luyện kỹ năng đi tìm bằng chứng, củng cố niềm tin.

3.2. Tạo cơ hội cho SV tranh luận thông

qua hình thức trao đổi, thảo luận trên lớp với hệ thống bài tập có chủ định

Tư duy phản biện là một loại hình tư duy có đặc trưng riêng biệt. Tư duy phản biện được hình thành và phát triển trên cơ sở các thao tác tư duy cơ bản như phân tích, tổng hợp, so sánh, trừu tượng hóa, khái quát hóa, cụ thể hóa, hệ thống hóa, quy nạp, diễn dịch, suy đoán... Do đó, việc rèn luyện các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh là một yếu tố vô cùng quan trọng để bồi dưỡng khả năng tư duy phản biện. Muốn đánh giá được vấn đề học tập thì SV phải biết phân tích để thấy được chỗ đúng, chỗ sai của lập luận đó. Sau khi tổng hợp được những kiến thức liên quan đến vấn đề, họ phải so sánh các giải pháp để lựa chọn được cách lập luận tốt nhất. Vì vậy, GV cần cho SV thảo luận để thấy được ưu, nhược điểm của từng lập luận. Nếu không có phân tích, tổng hợp và so sánh, khái quát hóa thì sự đánh giá, lựa chọn lập luận của SV chỉ là đoán mò, thiếu căn cứ, không tạo được niềm tin cho họ.

Dạy cho người học tư duy phản biện một cách tích cực là làm cho họ nhận ra, hiểu đúng và phê phán những lệch lạc và quan niệm sai của người khác, đồng thời cho phép kiểm nghiệm và phát hiện những quan niệm của bản thân. GV cần bồi dưỡng tư duy phản biện cho người học qua môi trường hội thoại. Khi tư duy một cách có phê phán, điều quan trọng là tìm ra cái gì ẩn sau các quan điểm và đưa nó ra thảo luận. Vì thế, để bồi dưỡng tư duy phản biện cho SV, GV cần tạo cơ hội cho họ tranh luận và tạo điều kiện để họ xem xét, nghiên cứu, đánh giá các quan điểm, ý tưởng,

phương pháp giải quyết vấn đề. Đặc biệt, khi SV mạnh dạn trả lời câu hỏi và đưa ra những câu hỏi để hỏi thầy, hỏi bạn, đó là lúc họ đang tư duy một cách phê phán về vấn đề tranh luận. Có thể nói, đặt ra câu hỏi và trả lời là cách rất tốt để bồi dưỡng tư duy phản biện cho SV. Ngoài ra, trong quá trình dạy học, GV cần đưa ra các tình huống có vấn đề để tạo cơ hội cho SV tranh luận. Sau khi đã tìm ra một số ý tưởng hoặc cách giải quyết nhiệm vụ mới, GV cho SV thảo luận để nhận xét đánh giá từng cách giải quyết đó.

Thảo luận là một hình thức học tập quan trọng sau bài giảng. Hiện nay, chúng ta đang tổ chức các buổi thảo luận theo hai cách thức: *Cách thứ nhất*, xây dựng sẵn các chủ đề thảo luận trong chương trình môn học. Sau bài giảng, GV hướng dẫn các vấn đề thảo luận cho SV làm công tác chuẩn bị và chỉ định người phát biểu trung tâm. Khi tiến hành thảo luận, GV dựng lại các vấn đề, gợi ý cho SV tranh luận và cuối buổi thảo luận, GV kết luận những vấn đề đặt ra trong quá trình thảo luận. *Cách thứ hai*, xây dựng chủ đề thảo luận theo cụm bài giảng trong một học phần. SV nghiên cứu bài, tự đề xuất các vấn đề thảo luận và chủ động chuẩn bị. Khi tiến hành thảo luận, GV hướng dẫn SV tranh luận các vấn đề đã nêu, cuối buổi kết luận những vấn đề chính nêu ra.

Hai cách thức trên có nhiều điểm khác nhau, nhưng về cơ bản vẫn giữ được nguyên tắc: xác định trước chủ đề thảo luận, SV chủ động chuẩn bị nội dung, GV đóng vai trò chỉ đạo, định hướng và kết luận. Tuy nhiên, chủ đề thảo luận của các

môn học hiện nay thường quá rộng, thiên về lí luận, chưa thật sát với thực tiễn và phù hợp với đối tượng đào tạo. Trong khi đó, thời gian và tài liệu cần thiết để chuẩn bị thảo luận lại ít, nhiều vấn đề không có điều kiện đi sâu, SV chỉ đơn thuần nhắc lại những điều đã ghi được từ bài giảng nên tính tranh luận, phản biện của người học còn hạn chế.

Mặt khác, vẫn còn có GV chuẩn bị đề cương cho buổi thảo luận chưa tốt, dẫn đến thiếu chủ động, thiếu linh hoạt trong nêu vấn đề, kêu gọi, hướng dẫn SV tranh luận, còn nhiều điểm kết luận chưa thỏa đáng. Vì vậy, đổi mới nâng cao chất lượng các buổi thảo luận là việc làm cần thiết hiện nay. Theo hướng này, các khoa chuyên ngành, các bộ môn cần rà soát lại các chủ đề thảo luận, kiên quyết cắt bỏ những chủ đề quá rộng, xa thực tiễn, để tập trung vào giải quyết những vấn đề lí luận và thực tiễn đang nổi bật hiện nay, đồng thời, đổi mới quy trình và cách thức tiến hành thảo luận nhằm kích thích tính tích cực, phát triển tư duy, tư duy phản biện của người học.

Để bồi dưỡng tư duy phản biện cho SV, cần tạo ra những môi trường học tập tự do hơn trong thảo luận, tranh luận. SV sẽ đưa ra các ý tưởng, các cách giải quyết vấn đề và các quyết định, bảo vệ ý kiến của mình, vì vậy, GV cần hỗ trợ SV trong khi thảo luận, cần giải quyết các ý kiến tranh luận diễn ra, tạo một bầu không khí vui vẻ trong lớp học. Không khí vui vẻ, hài hước sẽ giúp GV và SV làm việc có hiệu quả cao hơn. Phương pháp dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ rất phù hợp để thực hiện biện

pháp này.

Đối với phương pháp dạy học hợp tác nhóm thì các nhiệm vụ học tập được giải quyết không phải bởi từng cá nhân riêng rẽ mà là sự phối hợp, hợp tác của các thành viên trong một nhóm. Chính trong quá trình học tập chung đó SV được trao đổi, thảo luận, được khẳng định mình trong nhóm, tạo bầu không khí dân chủ trong lớp học, đồng thời, họ được rèn luyện tính độc lập, tự chủ, khả năng diễn đạt, lập luận vấn đề, sự hợp tác tương hỗ lẫn nhau, tạo nên ý thức cộng đồng và tính kỉ luật. Theo đó, không những tư duy phản biện của SV được rèn luyện mà kĩ năng làm việc hợp tác của họ cũng được nâng cao.

Với cách dạy như vậy, vừa có thể khắc sâu kiến thức, vừa bồi dưỡng tư duy sáng tạo, tư duy biện chứng cho SV, GV hướng dẫn SV đi từ những kiến thức đã biết đến giải quyết nhiệm vụ mới một cách tự nhiên, không gượng ép, áp đặt và họ sẽ có niềm tin, hiểu được con đường để đi đến kiến thức mới.

3.3. Tập cho SV loại bỏ những thông tin sai lệch, không liên quan bằng cách tăng cường hệ thống câu hỏi, bài tập có dụng ý của GV

Biết nhận ra những thiếu sót, sai lầm trong lập luận là một trong những điểm quan trọng của người có tư duy phản biện. Phát hiện và khắc phục sai lầm là việc làm thường xuyên, luôn diễn ra trong quá trình học tập. Những sai lầm này có thể nằm trong chính lập luận của bản thân người học, cũng có thể ở lập luận của người khác mà người học được tiếp cận. Để phát hiện và khắc phục sai lầm trong quá trình học

tập, SV phải xem xét, đánh giá, chỉ rõ được cơ sở của những lập luận đúng, đồng thời biết loại bỏ những lập luận sai hoặc không có căn cứ, qua đó, tư duy phản biện của SV được rèn luyện và phát triển.

Trong các giờ lên lớp, GV nên dành thời gian để SV trình bày ý tưởng hoặc cách giải quyết vấn đề của họ. Trong những cách giải quyết mà SV đưa ra có nhiều cách đúng, nhưng cũng có thể có cách sai. Trong bất kì trường hợp nào cũng cần tôn trọng ý kiến của SV, đồng thời tạo điều kiện để họ tự kiểm tra lập luận của mình, và GV cũng cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến cách lập luận đó bằng cách đặt hỏi “tại sao?”. Qua ý kiến của SV này, GV cần cho SV khác trao đổi, đánh giá để không những SV đó nhận ra sai lầm mà cả những SV khác cũng biết và tránh sai lầm đó.

Các biện pháp trên cần được thực hiện thường xuyên trong các giờ học, bằng cách sử dụng các phương pháp dạy học theo định hướng tích cực hóa hoạt động học tập của người học. Trần Thúc Trình (2005) đã chỉ rõ:

Phương pháp “đặt và giải quyết vấn đề”, phương pháp “khám phá” và phương pháp “tương tác” là các phương pháp dạy học hiện đại theo định hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh. Tư duy phản biện và các phương

pháp dạy học hiện đại có mối liên hệ hai chiều: một mặt, tư duy phản biện tạo tiền đề để thực hiện có hiệu quả các phương pháp dạy học đó; mặt khác, kinh qua các hoạt động dạy học theo các phương pháp nói trên mà tư duy phản biện ngày càng được định hình và phát triển (tr.43).

4. Kết luận

Từ những phân tích trên cho thấy tư duy phản biện có vai trò to lớn đối với quá trình học tập và trưởng thành của SV. Đặc biệt là trong điều kiện xã hội hóa giáo dục có sự hỗ trợ đặc lực của khoa học và công nghệ thông tin như hiện nay, tư duy lí luận giúp SV không ngừng phát huy tính tích cực, chủ động trong tiếp thu tri thức khoa học, sớm hình thành những ý tưởng mới, kịp thời phát hiện và giải đáp những vấn đề thực tiễn đặt ra, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của tuổi trẻ. Để bồi dưỡng, nâng cao năng lực tư duy phản biện của SV, các nhà sư phạm cần thực hiện tốt một số biện pháp cơ bản như: chú trọng rèn luyện cho SV kĩ năng tìm kiếm bằng chứng để bảo vệ cái đúng; củng cố niềm tin thông qua hệ thống câu hỏi gợi ý và các nhiệm vụ giao cho SV; tạo cơ hội cho SV tranh luận thông qua trao đổi, thảo luận trên lớp với hệ thống bài tập có chủ định; tập cho SV loại bỏ những thông tin sai lệch, không có liên quan bằng cách tăng cường hệ thống câu hỏi, bài tập có dụng ý của GV...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Baron, J. B. & Sternberg, R. J. (2000). *Đạy kỹ năng tư duy - Lí luận và thực tiễn*, Dự án Việt - Bỉ.
- Trần Kiều. (2002). *Giáo dục các vấn đề quốc tế*. Hà Nội: Viện Khoa học Giáo dục.
- Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Văn Lê, Châu An. (2004). *Khơi dậy tiềm năng sáng tạo*. Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Trần Thúc Trình. (2005). Tư duy phê phán, *Tạp chí Thông tin Khoa học Giáo dục* (114).
- Đỗ Kiên Trung. (2012). Về vai trò của tư duy phản biện và những yêu cầu cho việc giảng dạy ở Việt Nam. *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, (5), tr.80-83.